TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN SƠN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **08**/2020/HS-ST
Ngày: 11 - 02 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thủy
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Ninh.
2. Bà Hà Thị Vinh.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thảo Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2020/TLST-HS, ngày 07 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST-HS, ngày 09/01/2020, Quyết định hoãn phiên tòa, ngày 20/01/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phương Văn T,** sinh ngày 29/6/1997; giới tính: Nam; nơi cư trú: Xóm 17, xã KP, huyện Yên Sơn (nay là xóm 17, xã KP, thành phố Tuyên Quang), tỉnh Tuyên Quang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Cao lan; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Phương Văn T2 (đã chết) và bà: Phạm Thị H, sinh năm 1961; vợ: Nguyễn Thị H - sinh năm 1994; con: có 01 con sinh năm 2018;

* Tiền án: Không.

* Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 329/QĐ-XPHC ngày 10/10/2019 của Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đối với Phương Văn T về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, hình thức phạt phạt tiền 2.500.000 đồng (ngày 18/10/2019 T đã nộp phạt xong).

* Nhân thân:

- Bản án số 10/2014/HSPT ngày 21/01/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt Phương Văn T 02 năm tù về tội Cướp giật tài sản;

- Bản án số 42/2015/HSST ngày 24/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Phương Văn T 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản

(ngày 25/8/2017 T đã chấp hành xong hình phạt, quyết định của cả hai bản án nêu trên).

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 336/QĐ-XPHC ngày 23/10/2019 của Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đối với Phương Văn T về hành vi sử dụng trái phép chất ma Ty, hình thức phạt phạt tiền 750.000 đồng (ngày 12/12/2019 T đã nộp phạt xong).

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ và tên: **Lê Văn C**, sinh ngày 25/6/1990; giới tính: Nam; nơi cư trú: Xóm 16, xã KP, huyện Yên Sơn (nay là xóm 16, xã KP, thành phố TQ), tỉnh Tuyên Quang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Cao lan; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Lê Văn N, sinh năm 1966 và bà: Nguyễn Thị, sinh năm 1970; vợ, con: Chưa có;

* Tiền án: Không.

* Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 315/QĐ-XPVPHC ngày 18/10/2018 của Công an thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đối với Lê Văn C về hành vi sử dụng trái phép chất ma Ty, hình thức phạt phạt tiền 750.000 đồng (ngày 19/10/2018 C đã nộp phạt xong).

* Nhân thân:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 631/QĐ-XPHC ngày 08/01/2014 của Công an phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang đối với Lê Văn C về hành vi Trộm cắp tài sản, hình thức phạt phạt tiền 1.500.000 đồng (ngày 21/01/2014 C đã nộp phạt xong).

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 337/QĐ-XPHC ngày 23/10/2019 của Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đối với Lê Văn C về hành vi sử dụng trái phép chất ma Ty, hình thức phạt tiền 750.000 đồng.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/10/2019 đến ngày 25/10/2019, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

* Bị hại:

- Ông Vũ Hồng T, trú tại: Thôn Y T, xã HK, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt;

- Ông Lưu Văn T3, trú tại: Thôn YM 1, xã HK, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt;

- Ông Hà Quang Huy, trú tại: Thôn TT, xã TQ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt;

- Bà Phạm Thị Gấm, trú tại: Thôn SK, xã KP, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Đỗ Minh C, trú tại: Thôn TT B, xã AK, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt;

Người làm chứng: Ông Ma Văn H, trú tại: Thôn SK, xã KP, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thiếu tiền chi tiêu cá nhân nên Phương Văn T (sinh năm 1997, trú tại xóm 17, xã KP, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang) và Lê Văn C (sinh năm 1990, trú tại xóm 16, xã KP, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang) rủ nhau đi trộm cắp chó của người dân. T và C chuẩn bị 01 súng bắn điện tự chế, 01 bình ắc quy, 02 bao tải dứa và 01 cuộn băng dính để làm công cụ trộm cắp chó. Ngày 16/10/2019, C gọi điện thoại di động cho T rủ đi trộm cắp chó, T đồng ý. Khoảng 22 giờ ngày 16/10/2019, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha biển số 22B1-996.55 (xe T mượn của bà Phạm Thị Hường – mẹ đẻ của T) đến nhà đón C mang theo các công cụ đã chuẩn bị nêu trên. Khi đi đến khu vực thôn TT, xã TQ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, cả hai phát hiện 01 con chó đực, màu lông đen, trọng lượng 14kg của anh Hà Quang Huy (sinh năm 1988, trú tại địa chỉ trên) đứng ở bên đường. Tú điều khiển xe lại gần con chó, Cường ngồi sau dùng súng bắn điện tự chế bắn làm con chó bị điện giật ngã ra đường. Cường xuống xe dùng băng dính cuốn quanh mồm con chó rồi cho con chó vào trong bao tải đã chuẩn bị sẵn, để con chó ở phần bụng xe mô tô. Sau đó T tiếp tục chở C đi tìm chó để trộm cắp. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày 16/10/2019, cả hai đi đến khu vực thôn Sơn Khánh, xã Kim Phú, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang thì phát hiện 01 con chó đực, màu lông đen vàng, trọng lượng 8,5kg của chị Phạm Thị Gấm (sinh năm 1980, trú tại địa chỉ trên) đứng ở bên đường. Tú điều khiển xe lại gần con chó, Cường ngồi sau dùng súng bắn điện bắn về phía con chó. Do C bắn trượt nên con chó kêu lên và bỏ chạy. Chị Gấm phát hiện, hô người dân bắt giữ. Tú điều khiển xe chạy được khoảng 10m thì tự ngã và để xổng mất con chó vừa trộm cắp được của anh Hà Quang Huy. Tú bị người dân giữ lại đưa về trụ sở Công an xã Kim Phú để làm việc còn Cường chạy thoát.

Quá trình điều tra, Phương Văn T và Lê Văn C khai nhận ngoài vụ trộm cắp chó của Hà Quang Huy và Phạm Thị Gấm nêu trên, T và C đã có hành vi trộm cắp 02 con chó của 02 người khác trong ngày 12/10 và 14/10/2019 tại xã HK huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, cụ thể:

Khoảng 13 giờ ngày 12/10/2019, Tú gặp Cường tại quán Internet gần nhà T, T rủ C đi trộm cắp chó để đem bán lấy tiền chi tiêu cá nhân, C đồng ý. Khoảng 21 giờ ngày 12/10/2019, Tú điều khiển xe mô tô biển số 22B1-996.55 đến nhà đón Cường rồi chở C đi đến khu vực thôn Yên Thái, xã Hoàng Khai, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang thì phát hiện 01 con chó đực, màu lông vàng, trọng lượng 13kg của anh Vũ Hồng Thái (sinh năm 1962, trú tại địa chỉ trên) đứng ở bên đường. Cường dùng súng bắn điện bắt trộm con chó này cho vào bao tải rồi đem đến bán cho Đỗ

Minh Cảnh (sinh năm 1982, trú tại thôn TT B, xã AK, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang) được 650.000 đồng. Tú và Cường chia nhau mỗi người 325.000 đồng và chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 14/10/2019, Cường gọi điện thoại di động rủ Tú đi trộm cắp chó. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Tú điều khiển xe mô tô biển số 22B1-996.55 chở Cường đến khu vực thôn Yên Mỹ 1, xã Hoàng Khai, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang thì phát hiện 01 con chó cái, màu lông vàng, trọng lượng 12kg của anh Lưu Văn Tùng (sinh năm 1993, trú tại địa chỉ trên) ở bên đường. Cũng với phương thức trên, cả hai bắt trộm được con chó và đem bán cho Đỗ Minh Cảnh được 600.000 đồng. Số tiền này Tú và Cường chia nhau mỗi người 300.000 đồng sau đó sử dụng để chi tiêu cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 38 ngày 22/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Yên Sơn, kết luận: 01 con chó đực trọng lượng 8,5kg, 01 con chó đực trọng lượng 13kg, 01 con chó đực trọng lượng 14kg, 01 con chó cái trọng lượng 12kg, tổng trị giá là 3.246.000 đồng.

Trên cơ sở hành vi của bị cáo Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn đã ban hành Cáo trạng số: 07/CT-VKSYS, ngày 06 tháng 01 năm 2020 truy tố các bị cáo Phương Văn T và Lê Văn C có lý lịch nêu trên về tội: Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tuyên bố các bị cáo Phương Văn T và Lê Văn C phạm tội: Trộm cắp tài sản.

* Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phương Văn T, Lê Văn C; áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Văn C:

- Xử phạt bị cáo Phương Văn T từ 08 đến 10 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn C từ 07 đến 09 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án, được trừ đi thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/10/2019 đến ngày 25/10/2019.

* Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 súng bắn điện tự chế, 02 bao tải dứa, 01 cuộn băng dính; 01 điện thoại di động NOKIA X1-01 cũ đã qua sử dụng, có nắp 02 sim Vietel.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Thị Gấm đã nhận lại tài sản bị trộm cắp nên không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường. Bị hại Vũ Hồng T yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 888.000 đồng; bị hại Lưu Văn T3 yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 820.000 đồng; bị hại Hà Quang Huy yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 957.000 đồng. Tổng cộng là 2.665.000 đồng. Quá trình chuẩn bị xét xử các bị cáo T, C mỗi bị cáo đã nộp số tiền là 1.823.000 đồng tổng cộng là 3.646.000 đồng tại

Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Sơn để bồi thường cho các bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc bồi thường của các bị cáo và tuyên cho các bị hại được nhận khoản tiền bồi thường do các bị cáo nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, đối với số tiền các bị cáo nộp còn thừa cần trả lại cho các bị cáo nhưng cần tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để quyết định về án phí các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật; áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Các bị cáo không tranh luận với bản luận tội của đại điện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của các bị cáo:

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản phạm tội, vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 12/10/2019 đến 16/10/2019, tại địa bàn các xã HK, xã TQ, xã KP, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, Phương Văn T (sinh năm 1997, trú tại xóm 17, xã KP, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang), Lê Văn C (sinh năm 1990, trú tại xóm 16, xã KP, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang) đã có hành vi trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể:

- Khoảng 21 giờ ngày 12/10/2019, tại thôn Yên Thái, xã Hoàng Khai, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, T và C đã có hành vi trộm cắp 01 con chó trọng lượng 13kg trị giá 888.000 đồng *(tám trăm tám mươi tám nghìn đồng)* của Vũ Hồng T trú tại thôn Yên Thái, xã Hoàng Khai, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

- Khoảng 21 giờ ngày 14/10/2019, tại thôn YM 1, xã Hoàng Khai, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, T và C đã có hành vi trộm cắp 01 con chó trọng lượng 12kg trị giá 820.000 đồng *(tám trăm hai mươi nghìn đồng)* của Lưu Văn T3 trú tại thôn YM 1, xã Hoàng Khai, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

- Khoảng 22 giờ ngày 16/10/2019, tại thôn TT, xã TQ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, T và C đã có hành vi trộm cắp 01 con chó trọng lượng 14kg trị giá 957.000 đồng *(chín trăm năm mươi bảy nghìn đồng)* của Hà Quang Huy trú tại thôn TT, xã TQ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

- Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 16/10/2019 tại thôn Sơn Khánh, xã Kim Phú, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, T và C đã có hành vi trộm cắp 01 con chó trọng

lượng 8,5kg trị giá 581.000 đồng *(năm trăm tám mươi mốt nghìn đồng)* của Phạm Thị Gấm trú tại thôn Sơn Khánh, xã Kim Phú, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Tổng trị giá tài sản Phương Văn T, Lê Văn C trộm cắp là 3.246.000 *(ba triệu hai trăm bốn mươi sáu nghìn đồng)*

Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính ham chơi, lười lao động muốn hưởng lợi trên thành quả của người khác nên các bị cáo cố thực hiện chứng tỏ các bị cáo coi thường pháp luật nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản của người khác mục đích nếu lấy được tài sản sẽ bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Các bị cáo đều có tiền sự và nhân thân xấu. Bị cáo Phương Văn T có 01 tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 329/QĐ-XPHC ngày 10/10/2019 của Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đối với bị cáo về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, hình thức phạt phạt tiền 2.500.000 đồng (ngày 18/10/2019 T đã nộp phạt xong). Nhân thân: Bản án số 10/2014/HSPT ngày 21/01/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội Cướp giật tài sản; Bản án số 42/2015/HSST ngày 24/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (ngày 25/8/2017 T đã chấp hành xong hình phạt, quyết định của cả hai bản án nêu trên). Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 336/QĐ-XPHC ngày 23/10/2019 của Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đối với bị cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma Ty, hình thức phạt phạt tiền 750.000 đồng (ngày 12/12/2019 T đã nộp phạt xong). Bị cáo Lê Văn C có 01 tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 315/QĐ-XPVPHC ngày 18/10/2018 của Công an thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đối với Lê Văn C về hành vi sử dụng trái phép chất ma Ty, hình thức phạt phạt tiền 750.000 đồng (ngày 19/10/2018 C đã nộp phạt xong). Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 631/QĐ-XPHC ngày 08/01/2014 của Công an phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang đối với Lê Văn C về hành vi Trộm cắp tài sản, hình thức phạt phạt tiền 1.500.000 đồng (ngày 21/01/2014 C đã nộp phạt xong); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 337/QĐ-XPHC ngày 23/10/2019 của Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đối với Lê Văn C về hành vi sử dụng trái phép chất ma Ty, hình thức phạt tiền 750.000 đồng. Các bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Do đó cần phải có hình phạt tù giam tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Hội đồng xét xử thấy đây là vụ án trộm cắp tài sản có tính chất đồng phạm giản đơn bị cáo T là người khởi sướng và dùng xe mô tô của gia đình để trở bị cáo C đi trộm cắp nên được đánh giá có vai trò cao hơn bị cáo C, do vậy cần xử bị cáo T mức án cao hơn bị cáo C; bị cáo C cùng tham gia trộm cắp tích cực với bị cáo T, nên cũng phải chịu mức hình phạt tương xứng là phù hợp.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo khai báo thành khẩn; quá trình chuẩn bị xét xử các bị cáo đã tự nguyện bồi thường để khắc phục hậu quả cho các bị hại đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đói với bị cáo Lê Văn C phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức án đối với bị cáo cho phù hợp.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng:

- Đối với 01 súng bắn điện tự chế, 02 bao tải dứa, 01 cuộn băng dính thu giữ được của các bị cáo đây là vật chứng dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu huỷ; đối với 01 điện thoại di động NOKIA X1-01 cũ đã qua sử dụng, có nắp 02 sim Vietel thu giữ của bị cáo T, tại phiên tòa bị cáo xác định điện thoại cũ, không còn giá trị sử dụng bị cáo không đề nghị xin trả lại mà đề nghị tịch thu tiêu hủy nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với con chó của chị Phạm Thị Gấm, ngày 29/11/2019 Cơ quan điều tra đã trả lại con chó cho chị Phạm Thị Gấm (chủ sở hữu); đối với 01 chiếc xe mô tô biển số 22B1-996.55, ngày 31/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn đã trả lại cho bà Phạm Thị Hường (chủ sở hữu). Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với bình ắc quy là phương tiện T và C sử dụng để trộm cắp tài sản, C đã vứt đi trong quá trình chạy trốn, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được; đối với chiếc điện thoại C sử dụng để liên lạc rủ T đi trộm cắp tài sản, trong quá trình bỏ trốn C đã làm mất chiếc điện thoại này nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Phạm Thị Gấm đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Quá trình điều tra bị hại Vũ Hồng T yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 888.000 đồng; bị hại Lưu Văn T3 yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 820.000 đồng; bị hại Hà Quang Huy yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 957.000 đồng. Tổng cộng là 2.665.000 đồng.

Quá trình chuẩn bị xét xử các bị cáo T, C mỗi bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền là 1.823.000 đồng tổng cộng là 3.646.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Sơn để bồi thường cho các bị hại. Do vậy cần ghi nhận việc bồi thường của các bị cáo, đồng thời tuyên cho các bị hại được nhận khoản tiền bồi thường do các bị cáo nộp tại Chi cụ thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, đối với số tiền các bị cáo nộp còn thừa cần trả lại cho các bị cáo nhưng cần tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án là phù hợp.

[6]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; các bị cáo người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với Đỗ Minh C là người mua chó do các bị cáo T, C trộm cắp nhưng C không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với bà Phạm Thị Hường, khi cho T mượn xe mô tô biển số 22B1-996.55, bà Hường không biết việc T sử dụng xe trộm cắp tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phương Văn T và Lê Văn C; căn cứ thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Văn C:

- Tuyên bố các bị cáo Phương Văn T và Lê Văn C phạm tội: Trộm cắp tài sản.

- Xử phạt bị cáo Phương Văn T 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn C 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án, được trừ đi thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/10/2019 đến ngày 25/10/2019.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 súng bắn điện tự chế, báng súng làm bằng gỗ, có mũi tên gồm 02 bộ phận là một thanh gỗ được tiện hình tròn dài 35cm, một đu thanh gỗ có gắn hai thanh kim loại đầu nhọn dài 08cm, phần đầu bằng thanh kim loại được nối trực tiếp với một đầu của dây điện dài 104cm đã bị đứt; 02 bao tải dứa, màu cam, kích thước (60x95cm); 01cuộn băng dính màu đen; 01 điện thoại di động NOKIA X1-01 màu đen, có nắp 02 sim Vietel điện thoại cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Yên Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn ngày 10/01/2020).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 589 Bộ luật Dân sự:

Buộc các bị cáo Phương Văn T, Lê Văn C phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho ông Vũ Hồng T số tiền 888.000 đồng; chia ra mỗi bị cáo phải bồi thường cho ông Vũ Hồng T số tiền 444.000đ (bốn trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).

Buộc các bị cáo Phương Văn T, Lê Văn C phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho ông Lưu Văn T3 số tiền 820.000 đồng; chia ra mỗi bị cáo phải bồi thường cho ông Lưu Văn T3 số tiền 410.000đ (bốn trăm mười nghìn đồng).

Buộc các bị cáo Phương Văn T, Lê Văn C phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho ông Hà Quang Huy số tiền 957.000 đồng; chia ra mỗi bị cáo phải bồi thường cho ông Hà Quang Huy số tiền 478.500đ (bốn trăm bảy mươi tám nghìn năm trăm đồng).

Ghi nhận mỗi bị cáo đã nộp số tiền 1.823.000 đồng để bồi thường cho các bị hại tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Sơn. Các bị hại được nhận số tiền do các bị cáo bồi thường tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Sơn tổng cộng là 2.665.000đ (hai triệu sáu trăm sáu lăm nghìn đồng). Trả lại cho mỗi bị cáo số tiền còn thừa là 490.500đ (bốn trăm chín mươi nghìn năm trăm đồng), nhưng tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

4. Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Bị cáo Phương Văn T, Lê Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Phạm Văn Ninh – Hà Thị Vinh	**Nguyễn Xuân Thủy**

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện Yên Sơn;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- Sở Tư pháp Tuyên Quang;
- Hồ sơ vụ án;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thủy

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân	**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**
Phạm Văn Ninh – Hà Thị Vinh	**Nguyễn Xuân Thủy**